TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T,** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/DS-ST
Ngày: 19-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Uyên.

Ông Nguyễn Mạnh Tuân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Trần Vy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Chăm – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án thụ lý số 580/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2024 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP).

Địa chỉ: A C, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Đ – Chức vụ: Tổ trưởng tín dụng Tổ chức tài chính vi mô CEP – Chi nhánh T2.

Địa chỉ: A H, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Phượng L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 6 Quốc lộ A, Phường B (nay là Phường A), thành phố T, tỉnh Long An.

(Ông Đ có đơn xin vắng mặt, bà L vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2024 và các lời trình bày của ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP) có trong hồ sơ có nội dung:

Ngày 15/02/2019, bà Nguyễn Thị Phượng L1 có ký hợp đồng vay của Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (gọi tắt là Tổ chức tài chính vi mô C) - Chi nhánh T2 số tiền 30.000.000đ, lãi suất: 0,2%/tuần/vốn vay ban đầu, thời hạn vay: 40 tuần, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tuần. Tổng lãi mà bà Ngô Thị Phượng L phải trả sau 40 tuần là 2.400.000đ. Như vậy, tổng số tiền vốn và lãi phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh T2 đến thời điểm cuối đợt vay (Ngày tất toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 25/11/2019) là 32.400.000đ. Hiện tại, đã qua ngày tất toán nhưng bà Ngô Thị Phượng L không tiếp tục hoàn trả nợ đúng theo Hợp đồng vay vốn ký với Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh T2 ngày 15/02/2019, cụ thể: Từ ngày 25/02/2019 đến ngày 17/4/2023: bà L trả được 27.400.000đ (trong đó vốn gốc là 25.600.986đ, tiền lãi là 1.800.000đ). Số tiền còn nợ lại tính đến thời điểm tất toán khoản vay theo hợp đồng vay vốn (ngày tất toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 25/11/2019) là 4.999.014đ, trong đó vốn gốc là 4.399.014đ và tiền lãi là 600.000đ. Số tiền đã phát sinh nợ quá hạn so với lịch hoàn trả theo Hợp đồng vay vốn là 4.999.014đ, trong đó vốn gốc là 4.399.014đ và tiền lãi là 600.000đ.

Nay Tổ chức tài chính vi mô CEP yêu cầu bà Ngô Thị Phượng L trả số tiền là 4.999.014đ, trong đó vốn gốc là 4.399.014đ và tiền lãi là 600.000đ theo Hợp đồng vay vốn đã ký ngày 15/02/2019. Tổ chức tài chính vi mô CEP không tính thêm lãi phát sinh ngoài số tiền yêu cầu phải trả ở trên.

Bị đơn, bà Ngô Thị Phượng L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án:

Bà Ngô Thị Phượng L đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết, tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Đ1 không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải do Tòa án tổ chức, không có văn bản thể hiện ý kiến của bà đối với yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP. Phiên tòa hôm nay, bà L cũng vắng mặt dù đã được tống đạt giấy báo hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP và đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Tổ chức tài chính vi mô CEP khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" với bà Ngô Thị Phượng L có địa chỉ cư trú tại thành phố T nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Đ, Bị đơn là bà Ngô Thị Phượng L: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập bà L đến các phiên tòa sơ thẩm nhưng đương sự không chấp hành. Riêng người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô CEP là ông Nguyễn Văn Đ đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về hợp đồng vay tài sản: Căn cứ theo "Hợp đồng vay vốn" ngày 15/02/2019 được ký kết giữa Tổ chức tài chính vi mô CEP và bà Ngô Thị Phượng L có chữ ký tên và chữ viết tên bà Ngô Thị Phượng L nên đủ cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập "Hợp đồng vay vốn" ngày 15/02/2019 với số tiền gốc vay 30.000.000đ, lãi suất: 0,2%/tuần/vốn vay ban đầu, thời hạn vay: 40 tuần, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tuần. Trong quá trình vay, bà L đã trả được vốn gốc là vốn gốc là 25.600.986đ, tiền lãi là 1.800.000đ, tổng cộng là 27.400.000đ. Sau đó, bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 17/4/2023, bà L còn nợ Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền vốn gốc là 4.399.014đ và tiền lãi phát sinh là 600.000đ, tổng cộng là 4.999.014đ theo "Hợp đồng vay vốn" ngày 15/02/2019 đã ký kết nên Tổ chức tài chính vi mô CEP khởi kiện yêu cầu bà L trả tổng số tiền gốc vay và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày 17/4/2023 là 4.999.014đ. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở buộc bà L phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền gốc vay là 4.399.014đ và tiền lãi phát sinh là 600.000đ, tổng cộng là 4.999.014đ cho Tổ chức tài chính vi mô CEP theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về phương thức thanh toán: Người đại diện theo ủy quyền của Tổ chức tài chính vi mô CEP yêu cầu bà L trả số tiền nợ gốc và lãi còn nợ Tổ chức tài chính vi mô CEP tính đến ngày 27/5/2024 là 4.999.014đ. Xét thấy, bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Tổ chức tài chính vi mô CEP, vì vậy cần buộc bà L hoàn trả số tiền còn nợ cho Tổ chức tài chính vi mô CEP sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lãi suất phát sinh: do Tổ chức tài chính vi mô CEP chỉ yêu cầu Tòa án xem xét buộc bà L phải chịu lãi suất đến ngày 17/4/2023 là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bà Nguyễn Thị Phượng L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Tổ chức tài chính vi mô CEP được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP) yêu cầu bà Ngô Thị Phượng L trả số tiền vốn gốc còn nợ là 4.399.014đ và tiền lãi phát sinh là 600.000đ, tổng cộng là 4.999.014đ.

- Buộc bà Ngô Thị Phượng L trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP) số tiền vốn gốc còn nợ là 4.399.014đ và tiền lãi phát sinh là 600.000đ, tổng cộng là 4.999.014đ.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi thực hiện nghĩa vụ do chậm trả tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Thị Phượng L phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu số 0001038 ngày 14/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. T;
- Chi cục THA tp. T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Trinh